**TUẦN 24, 25**

**Bài 10: TRANG TRÌNH CHIẾU CỦA EM**

**A. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ, tự học: Học sinh có khả năng tự học, tự tìm hiểu sách giáo khoa để tạo được tệp trình chiếu, thực hiện trình chiếu và lưu tệp trình chiếu.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh thảo luận nhóm thực hiện nhiệm vụ học tập.

**2. Năng lực tin học:**

- Em nhận biết được biểu tượng của phần mềm trình chiếu và khởi động được phần mềm bằng cách nháy đúp chuột vào biểu tượng trên màn hình nền.

- Em tạo được trang trình chiếu đơn giản có hình ảnh minh họa, lưu và đặt được tệp trình chiếu.

**3. Phẩm chất:**

- Giúp học sinh phát triển phẩm chất chăm chỉ (ham tìm hiểu, tích cực học hỏi), nhân ái (giúp đỡ nhau trong học tập)

- Có trách nhiệm cao với nhiệm vụ được giao.

**B. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. Giáo viên: Phòng máy tính,máy HS có phần mềm MS Office 2016, máy tính giáo viên, máy chiếu, màn chiếu, một số tệp hình ảnh để thực hiện chèn ảnh vào trang trình chiếu.

2. Học sinh:Máy tính học sinh, sách giáo khoa, vởghi, bút.

**C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 1: TRANG TRÌNH CHIẾU CỦA EM**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và gợi mở, định hướng suy nghĩ của học sinh vào nội dung của bài học.  Phát huy NL “tự chủ, tự học”, PC “Chăm chỉ” | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - Tổ chức trò chơi “Làm quen”, gợi ý để HS chuẩn bị thông tin cá nhân để đứng lên tự giới thiệu trước lớp.    -GV yêu cầu HS quan sát Hình 1 và cho biết bạn Chi đã sử dụng phần mềm nào để tự giới thiệu bản thân. Ngoài thông tin ở dạng chữ thì còn có thông tin gì ở dạng gì trên trang trình chiếu?  – GV giới thiệu khi sử dụng phần mềm trình chiếu để giới thiệu bản thân, em có thể đưa hình ảnh vào trang trình chiếu để phần giới thiệu của các em sẽ sinh động, hấp dẫn hơn. | - HS tham gia trò chơi “Làm quen”, chuẩn bị thông tin cá nhân (họ và tên, lớp, trường, sở thích, …) để đứng lên tự giới thiệu về bản thân mình khi được gọi tên  - HS quan sát Hình 1 để phán đoán phần mềm bạn Chi đã sử dụng để giới thiệu bản thân.  - HS hứng thú, suy nghĩ, dự kiến nội dung trang trình chiếu của bản thân. |
| **Hoạt động 2: Khám phá**  **Mục tiêu:** HS nhận biết được biểu tượng của phần mềm MS PowerPoint; biết cách kích hoạt (khởi động) được phần mềm bằng cách nháy đúp chuột vào biểu tượng.  HS nhận biết được một số thành phần chính trên màn hình làm việc của phần mềm trình chiếu | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **2.1. Khởi động phần mềm trình chiếu:**  – GV giới thiệu phần mềm trình chiếu giúp tạo ra các trang trình chiếu; có thể đưa vào trang trình chiếu chữ, hình ảnh, video, clip âm thanh, ... để trình bày được sinh động, hấp dẫn.    – Yêu cầu HS nêu thao tác khởi động phần mềm trình chiếu PowerPoint; nêu tên các thành phần được chú thích ở Hình 2.  – GV yêu cầu HS quan sát để nhận biết biểu tượng của phần mềm MS PowerPoint trên màn hình nền, trên thanh Taskbar; gọi HS lên thực hành minh hoạ khởi động phần mềm    **2. 2. Nhập chữ vào trang trình chiếu**  - GV yêu cầu HS xem Hình 3, sau đó quan sát GV minh hoạ các bước để nhập chữ vào trang trình chiếu.  - GV hướng dẫn HS bật phím Capslock khi muốn viết hoa, tắt phím Capslock để chuyển về chế độ viết thường, sử dụng phím Backspace để xoá kí tự vừa gõ nhầm và gõ lại cho đúng.  – Gọi HS lên thực hành minh hoạ gõ nội dung giới thiệu của HS vào khung văn bản.  **2.3. Chèn ảnh vào trang trình chiếu**        – GV thực hiện minh hoạ chèn hình ảnh vào trang trí trang trình chiếu.  - GV thực hiện minh hoạ thay đổi kích thước, vị trí ảnh.    **2.3. Lưu bài trình chiếu**  - GV yêu cầu HS quan sát hình 11, thảo luận nhóm ( mỗi nhóm 5 bạn) về cách lưu bài trình chiếu.  - Gọi một số nhóm trình bày cách lưu bài trình chiếu.    - GV thực hiện minh hoạ lưu bài trình chiếu, thoát khỏi MS PowerPoint, mở tệp trình chiếu đã lưu để HS theo dõi.  - GV cho 1 học sinh thực hành: lưu bài trình chiếu; thoát khỏi MS PowerPoint; mở tệp trình chiếu đã lưu.  - GV chốt lại kiến thức về lưu bài trình chiếu. | * HS quan sát, lắng nghe * HS nêu thao tác khởi động chương trình. * HS nêu được tên của một số thành phần trên màn hình làm việc của MS PowerPoint như: trang trình chiếu, các khung văn bản để nhập nội dung, bảng chọn các thẻ; dải lệnh, nhóm lệnh; trang trình chiếu thu nhỏ) ở hình 2 * HS thực hành khởi động phần mềm MS PowerPoint * HS nhắc lại thao tác sử dụng chuột để khởi động phần mềm MS PowerPoint * HS tìm hiểu Hình 3, theo dõi minh hoạ, phát biểu, thảo luận về các các bước nhập chữ vào trang trình chiếu. * HS biết được cách sử dụng phím Caps Lock để gõ chữ hoa, chữ thường; cách sử dụng phím Backspace để xoá kí tự trước con trỏ soạn thảo. * HS thực hành * HS nhắc lại thao tác nhập chữ vào trang trình chiếu * HS tìm hiểu Hình 4, 6, 8 theo dõi minh hoạ, phát biểu, thảo luận về các các bước chèn hình ảnh vào trang trình chiếu. * HS quan sát GV hướng dẫn * HS thực hành chèn hình ảnh, thay đổi kích thước và vị trí ảnh * HS nhắc lại các bước chèn hình ảnh vào trang trình chiếu, thay đổi kích thước, vị trí hình ảnh. * HS tìm hiểu hình 11 thảo luận nhóm về cách lưu bài trình chiếu * Các nhóm trình bày cách lưu bài trình chiếu * Các nhóm khác lắng nghe và nhận xét**.**   - HS quan sát GV thực hiện minh họa   * Quan sát bạn thực hành, và nhận xét * HS nhắc lại các bước lưu bài trình chiếu. |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Học sinh ôn tập kiến thức đã học ở hoạt động khám phá. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **3. Luyện tập**  - GV cho HS làm bài luyện tập bằng cách gửi đường dẫn booklet.  - GV hướng dẫn HS vào đường dẫn làm bài luyện tập.  - Các câu hỏi luyện tập: | - HS vào đường dẫn blooket  - HS làm bài trên blooket để ôn bài |

**TIẾT 2: THỰC HÀNH TẠO TRANG TRÌNH CHIẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: THỰC HÀNH**  **Mục tiêu:**  - HS thực hiện được việc khởi động phần mềm trình chiếu.  - HS tạo được bài trình chiếu có 1 trang giới thiệu về bản thân: nhập chữ, chèn hình ảnh vào trang trình chiếu; lưu bài trình chiếu; mở được bài trình chiếu đã lưu. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Bài tập 1: Tạo bài trình chiếu giới thiệu bản thân và lưu bài.**   * Hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi và nêu yêu cầu của BT1 * Hướng dẫn HS khởi động phần mềm trình chiếu. * Hướng dẫn HS tạo bài trình chiếu giới thiệu về bản thân (giới thiệu bài mẫu) * Thực hiện minh họa trực quan từng bước:   1. Tạo trang trình chiếu  2. Nhập vào khung văn bản  3. Chèn ảnh – thay đổi kích thước và vị trí ảnh  Theo dõi, hỗ trợ HS hoàn thành bài trình chiếu | - HS nhận yêu cầu, thảo luận nhóm đôi và thực hành tạo trang trình chiếu đáp ứng các yêu cầu của GV đưa ra. |
| 4. Lưu bài trình chiếu   * Hướng dẫn cách lưu bài trình chiếu và thoát khỏi MS PowerPoint.   **Bài tập 2: Mở tệp đã lưu, chỉnh sửa và thoát khỏi PP.**   * Hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi và nêu yêu cầu của BT2 * Hướng dẫn HS mở tệp PP đã lưu * Hướng dẫn HS trình chiếu cho bạn xem và chình sửa cho hoàn thiện. * Theo dõi, hỗ trợ HS hoàn thành bài.   **Giới thiệu sản phẩm**  - Trình chiếu bài của một số nhóm.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá bài nhóm bạn.  ***Sản phẩm:*** *Mỗi HS tạo được bài trình chiếu của bản thân; thực hiện được việc khởi động phần mềm trình chiếu; nhập chữ, chèn hình ảnh vào trang chiếu; lưu bài trình chiếu; mở được bài trình chiếu đã lưu và thoát khỏi phần mềm trình chiếu.* | - HS chia sẻ sản phẩm của mình.  - HS quan sát, nhận xét bài làm của nhóm bạn. |
| **Hoạt động 2: VẬN DỤNG**  **Mục tiêu:**  **-** HS tạo được một trang trình chiếu giới thiệu về một người bạn ở nhóm khác (có cả chữ và hình ảnh từ các nội dung đã học).  - Có trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được giao. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * GV nêu yêu cầu:   *Em hãy:*  *- Tạo một trang trình chiếu giới thiệu về một người bạn trong lớp em gồm: Họ và tên, tuổi, sở thích (có cả chữ và hình ảnh);*  *- Thực hiện trình chiếu;*  *- Lưu tệp với tên bạn em.* | - HS nhận yêu cầu, thảo luận nhóm tìm hiểu thông tin của bạn sẽ được giới thiệu.  - Thực hành tạo trang trình chiếu đáp ứng các yêu cầu của GV đưa ra. |
| - Mời các nhóm trình bày sản phẩm (khuyến khích HS mời bạn được giới thiệu để trình bày sản phẩm).  - Chiếu bài một số nhóm.  - GV cùng HS nhận xét, đánh giá bài nhóm bạn.  - Trình chiếu 1 số bài làm tốt của các nhóm. | - Chia sẻ sản phẩm (mời bạn được nhóm làm bài giới thiệu để cùng trình chiếu sản phẩm).  - HS quan sát, nhận xét bài làm của nhóm bạn.  - HS lắng nghe, quan sát, hoàn thiện sản phẩm và lưu bài. |

**----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**TUẦN 26**

**BÀI 11A: HỆ MẶT TRỜI**

**A. Yêu cầu cần đạt:**

***1. Năng lực chung***

- Tự chủ và tự học: Học sinh tự tìm hiểu và tiếp thu kiến thức mới thông qua hoạt động; tích cực, chủ động trong quá trình học tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Thể hiện khả năng giao tiếp khi trình bày, trao đổi nhóm để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nêu được cách thức giải quyết vấn đề đơn giản theo hướng dẫn của giáo viên

***2. Năng lực tin học:***

- Nhận thấy máy tính giúp tìm hiểu, quan sát Hệ Mặt trời.

- Kể lại hiểu biết mới sau khi quan sát.

- Nhận biết được phần mềm SolarSystem và một số thao tác sử dụng phần mềm này để tìm hiểu, quan sát Hệ Mặt Trời.

***3. Phẩm chất:***

*Chăm chỉ:*

- Học sinh tích cực tham gia nhiều hoạt động trong bài học.

*Trách nhiệm:*

- Có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động nhóm, hoạt động học tập.

*Trung thực:*

- Đánh giá và nhận xét phần trình bày của bạn một cách trung thực.

**B. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên: SGK Tin học 3, SGV Tin học 3, máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử…

2. Học sinh: SGK Tin học 3, SBT Tin học 3, đồ dùng học tập, máy tính…

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

- Là tiết học các em HS được tìm hiểu, khám phá thế giới tự nhiên phần mềm SolarSystem, do vậy GV dành thời gian để giới thiệu cho HS về các ứng dụng của phần mềm và tạo ấn tượng cho HS về những lợi ích và sự hấp dẫn của phần mềm.

- GV có thể bắt đầu bằng những câu hỏi như: Em có biết trong Hệ Mặt Trời gồm những gì không? Theo em hiểu thì Trái Đất đứng yên hay chuyển động? Em có muốn tìm hiểu các hành tinh trong Hệ Mặt Trời không?

- Sau đó GV giới thiệu với phần mềm SolarSystem và dẫn dắt để giới thiệu cho HS biết: với phần mềm này được cài đặt trên máy tính, các em có thể tự tìm hiểu, khám phá về Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng hay các hành tinh và vận dụng những khám phá của mình để chinh phục trạm vũ trụ.

**TIẾT 1: KHỞI ĐỘNG – KHÁM PHÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động** | |
| **Mục tiêu:** Học sinh nhận biết được tên các hành tinh trong Hệ Mặt trời và biết được trên máy tính có phần mềm để tìm hiểu, khám phá Hệ Mặt trời  **Phát huy NL:** “Tự chủ, tự học; Giao tiếp và hợp tác”, **PC** “Chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực”  **Sản phẩm:** HS kể tên được các hành tinh trong Hệ Mặt Trời (có thể theo thứ tự từ ngoài vào trong, từ trong ra ngoài). | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| - GV cho học sinh xem video clip giới thiệu về Hệ Mặt Trời.    - GV cho học sinh thảo luận nhóm để thực hiện tìm hiểu tên các hành tinh trong Hệ Mặt Trời qua trò chơi trên <https://wordwall.net/resource/32005346>    (GV có thể nêu một số gợi ý trong quá trình HS thảo luận)  - GV đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV chốt kiến thức bằng hình ảnh mô phỏng Hệ Mặt Trời (Chỉ ra vị trí của Mặt Trời, và các hành tinh trong Hệ Mặt trời: Sao Thủy, sao Kim, Trái đất, sao Hỏa, sao Mộc, sao Thiên Vương, sao Hải Vương)  - GV cho vài học sinh nhắc lại tên các hành tinh trong Hệ Mặt Trời từ trong ra ngoài hoặc từ ngoài vào trong    - Các em có biết phần mềm cho phép các em tìm hiểu, khám phá Hệ Mặt Trời không? Bây giờ chúng ta cùng tìm hiểu phần mềm SolarSystem để tìm hiểu và quan sát Hệ Mặt Trời nhé. | HS quan sát.  HS thảo luận và trình bày, nhận xét.  *Sản phẩm mong đợi: HS nối đúng tên các hành tinh trong Hệ Mặt Trời.*  HS lắng nghe.  HS nhắc lại tên các hành tinh trong Hệ Mặt Trời |
| **Hoạt động 2: Khám phá** | |
| **Mục tiêu:**  – HS nhận biết được biểu tượng của phần mềm SolarSystem, kích hoạt (khởi động) được bằng cách nháy chuột vào biểu tượng.  – HS nhận thấy máy tính giúp tìm hiểu, quan sát Hệ Mặt Trời.  – HS kể lại được những hiểu biết sau khi quan sát.  **Phát huy NL** “Tự chủ, tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo”, **PC** “Chăm chỉ, trách nhiệm, Trung thực”  **Sản phẩm:**  – HS nhận diện được một số thành phần cơ bản của Hệ Mặt Trời (Mặt Trăng, Trái Đất, Các hành tinh và Mặt Trời).  – HS nêu được các bước để tìm hiểu một hành tinh bất kì.  – HS nhận biết được: nhờ có máy tính có cài đặt phần mềm, em có thể quan sát được thế giới tự nhiên phong phú. | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| SolarSystem là phần mềm mô phỏng hệ Mặt Trời rất trực quan và sinh động. Sau đây là hướng dẫn sử dụng phần mềm SolarSystem để tìm hiểu hệ Mặt Trời  **a) Khởi động phần mềm SolarSystem**  - GV cho học sinh đọc SGK tự khám phá biểu tượng của phần mểm SolarSystem và cách khởi động phần mềm.  - GV giới thiệu giao diện ban đầu của phần mềm  Nháy đúp chuột vào biểu tượng để khởi động phần mềm SolarSystem. Cửa sổ ban đầu của phần mềm SolarSystem xuất hiện như Hình 2    Tại cửa sổ ban đầu, để tìm hiểu thành phần nào của hệ Mặt Trời em nháy chuột vào biểu tượng tương ứng.  **b) Tìm hiểu về Trái Đất:**  - GV cho học sinh nhấp chuột vào biểu tượng Trái Đất để tìm hiểu về Trái Đất với những nội dung theo yêu cầu.  Nháy chuột vào biểu tượng Trái Đất, cửa sổ tìm hiểu Trái Đất xuất hiện như Hình 3    - GV cho học sinh trình bày phần tìm hiểu về Trái Đất và cho bạn khác nhận xét.  **c) Tìm hiểu Mặt Trời:**  Tương tự GV cho học sinh tìm hiểu về Mặt Trời  Tại cửa sổ ban đầu, nháy chuột vào biểu tượng Mặt Trời, cửa sổ tìm hiểu Mặt Trời hiện ra như Hình 4  Nháy chuột vào nút lệnh ORBIT để quan sát chuyển động của các hành tinh trong hệ Mặt Trời    - Gv có thể yêu cầu HS tạm dừng hoặc chuyển động tiếp bằng cách nháy chuột vào nút Play hay Stop để quan sát sự thay đổi của chuyển động. Cũng có thể thay đổi “hệ số thời gian” bằng cách kéo thả chuột để di chuyển nút lệnh sang trái hoặc sang phải.  – GV tổ chức cho HS hoạt động theo cặp (nhóm đôi), đối chiếu kết quả vừa tìm hiểu để đưa ra nhận xét.  Em hãy trao đổi với bạn để chỉ ra các bước tìm hiểu Mặt Trăng, các hành tinh trong hệ Mặt Trời.    Tương tự, giáo viên gợi ý cho học sinh tìm hiểu về các hành tinh, thiên thể và trạm không gian    - GV chốt kiến thức bằng trò chơi quizizz để học sinh ghi nhớ được kiến thức:     1. Phần mềm quan sát Trái Đất, Mặt Trời, Mặt Trăng và các vì sao trong Hệ Mặt Trời là:   Graphical user interface, application  Description automatically generated Logo, company name  Description automatically generated Graphical user interface, application, Teams  Description automatically generated   1. Em hãy khoanh tròn biểu tượng dùng để quan sát các mùa trên Trái Đất.   Graphical user interface, application  Description automatically generated   1. Để quan sát quỹ đạo của các hành tinh trong Hệ Mặt Trời em chọn biểu tượng nào?   Icon  Description automatically generated with low confidence A picture containing circle  Description automatically generated Logo  Description automatically generated | HS đọc kênh chữ, quan sát kênh hình để tự khám phá phần mềm mới, nhận biết biểu tượng của phần mềm SolarSystem, biết cách khởi động; nhận biết màn hình làm việc của phần mềm SolarSystem và cảm thấy hứng thú, tò mò tìm hiểu ứng dụng của phần mềm.  HS lên bảng, quan sát và nhận biết biểu tượng của phần mềm SolarSystem trên màn hình nền.  *Sản phẩm mong đợi: HS biết được cách khởi động SolarSystem và nhận biết được các thành phần cơ bản của Hệ Mặt trời*  HS đọc kênh chữ, quan sát kênh hình để tìm hiểu về Trái Đất với các nội dung: LAYERS (Lớp vỏ Trái Đất); DAY AND NIGHT (Ngày và đêm); GALACTIC MAP (Bản đồ thiên văn học); SEASONS (Các mùa trên Trái Đất).  HS trình bày và bạn khác nhận xét  – HS đọc kênh chữ, quan sát kênh hình để tìm hiểu về Mặt Trời với các nội dung: hình ảnh Mặt Trời (nút lệnh SUN), hình ảnh quỹ đạo chuyển động của các hành tinh trong Hệ Mặt Trời (nút lệnh ORBIT).  HS thực hiện theo yêu cầu của GV  *Sản phẩm mong đợi: Học sinh nắm được các bước để tìm hiểu về Trái Đất trên phần mềm SolarSystem*  HS trao đổi với bạn để chỉ ra các bước tìm hiểu Mặt Trăng, cùng tìm hiểu, khám phá chức năng của các nút lệnh trong từng cửa sổ.  Thực hiện thao tác kéo thả chuột để di chuyển Mặt Trăng quanh Trái Đất để nhận biết hiện tượng nhật thực, nguyệt thực, thuỷ triều dưới sự giải thích của giáo viên.  HS tìm hiểu, khám phá chức năng của từng hành tinh trong Hệ Mặt Trời. Quan sát các hành tinh trong Hệ Mặt Trời và thực hiện so sánh, đối chiếu các hành tinh đó với nhau.  *Sản phẩm mong đợi: HS thực hiện các bước để tìm hiểu một hành tinh bất kì trong Hệ Mặt Trời.*  HS tham gia trò chơi để ghi nhớ kiến thức. |

**----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**TUẦN 27, 28**

**Bài 11B: LUYỆN TẬP SỬ DỤNG CHUỘT MÁY TÍNH**

**A. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực chung:** Tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác nhóm; giải quyết vấn đề.

**2. Năng lực tin học:**

* Biết cách cầm chuột máy tính đúng cách.
* Thực hiện được các thao tác với chuột: di chuyển chuột, nháy chuột, nháy đúp chuột, nháy phải chuột, lăn nút cuộn chuột.
* Nhận thấy phần mềm đã hướng dẫn thao tác đúng với chuột máy tính.
* Ứng xử phù hợp trong môi trường số (NLb): Biết ngồi đúng tư thế khi làm việc với máy tính; biết vị trí phù hợp của màn hình, nêu được tác hại của việc ngồi sai tư thế, sử dụng máy tính quá lâu, nhận ra được tư thế ngồi sai khi làm việc với máy tính; bảo vệ sức khỏe khi sử dụng thiết bị số.

**3. Phẩm chất:** Chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm.

**-** Chăm chỉ: Học sinh chú ý lắng nghe bài, tự giác học tập.

**-** Trung thực: Nhận xét, đánh giá bài của bạn một cách chính xác.

**B. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** SGK, SGV, SBT, tệp trình chiếu bài giảng, giấy khổ lớn, bút dạ (để trình bày kết quả hoạt động nhóm); các hình ảnh hoặc file trình chiếu có các hình ảnh sử dụng trong bài.

**2. Học sinh:** SGK, SBT, dụng cụ học tập.

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**TIẾT 1:** LUYỆN TẬP SỬ DỤNG CHUỘT MÁY TÍNH

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động**  **Mục tiêu:** Tạo hứng thú và gợi mở, định hướng suy nghĩ của HS vào nội dung của bài học. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| GV đặt câu hỏi: ***“*Xem hình 1, chỉ ra hình nào mô tả các cầm chuột đúng, các cầm chuột sai. Giải thích tại sao?*”*** | HS chia thành nhóm sáu để thảo luận và đưa ra đáp án.  – Học sinh xác định cách cầm chuột đúng (hình 1a)  – Học sinh ghép đúng tên các thao tác chuột với mô tả. **-** Các HS khác bổ sung ý kiến. |
| **Hoạt động 2: Khám phá**  **Mục tiêu:**  a) Khởi động phần mềm Basic Mouse skill.  b) Học sinh biết cách sử dụng phần mềm Basic Mouse Skill để luyện tập các thao tác chuột, hiểu được cách phần mềm hướng dẫn các mức độ luyện tập.. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động phần mềm Basic mouse skill**  - HS làm việc nhóm, quan sát kênh hình, đọc kênh chữ, nghe gợi ý của giáo viên để tìm hiểu:  \* Cách khởi động phần mềm, giao diện màn hình ở chế độ Full Screen và Small Screen.  \* Các mức luyện tập thao tác với chuột.  \* Xem kết quả và thoát khỏi phần mềm.  **-** GV quan sát kết quả và nhận xét.  **-** Hướng dẫn HS thao tác khởi động, sử dụng và xem kết quả.  - GV cho học sinh thực hiện khởi động phần mềm. | HS chia thành nhóm đôi để thảo luận và đưa ra kết quả tìm hiểu.  - Học sinh nêu ý kiến tìm hiểu  **-** Nháy đúp chuột vào biểu tượng Basic Mouse skill trên biểu tượng màn hình nền  Mức 1: di chuyển chuột  Mức 2: nháy chuột  Mức 3: Nháy đúp  Mức 4: Nháy phải  Mức 5: kéo và thả.  **-** Các HS quan sát, lắng nghe.  **-** HS quan sát, lắng nghe hướng dẫn của GV.  **-** HS thực hành trên máy tính. |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Học sinh luyện tập nhuần nhuyễn thao tác chuột | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh chia nhóm để thực hiện bài tập.  Bài tập 1. GV hướng dẫn và phổ biến cho HS làm việc nhóm đôi: 1 bạn cầm chuột và thực hiện các thao tác với chuột theo nội dung ở phần khởi động. Bạn còn lại quan sát, nhận xét và giải thích được bạn đã thực hiện đúng hay chưa đúng. Bài tập 2. Học sinh nêu được các bước sử dụng phần mềm Basic Mouse Skills để luyện tập thao tác.  **-** GV quan sát kết quả và nhận xét. | HS làm việc nhóm đôi, hoàn thành các bài tập 1, 2.  - Học sinh thực hiện bài tập nhóm đôi thao tác trên máy.  - Học sinh Nêu các bước sử dụng phần mềm  - Các HS quan sát, lắng nghe. |
| **TIẾT 2: THỰC HÀNH LUYỆN TẬP CHUỘT** | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| Giáo viên cho học sinh thực hiện Bài tập thực hành 1 và 2 trong sách bài tập  GV hướng dẫn học sinh, thực hành minh họa để học sinh quan sát, làm theo. – Động viên khuyến khích học sinh luyện tập và cố gắng thao tác nhanh hơn.  – Giáo viên hướng dẫn học sinh đăng nhập vào trang web thieunhivietnam.vn  – Giáo viên gợi ý cho học sinh thực hiện thao tác lăn nút cuộn để xem các nội dung bị che khuất ở phía dưới, phía trên.  – Yêu cầu học sinh nêu những gì quan sát được khi thực hiện thao tác lăn nút cuộn. | Bài tập 1– Học sinh xem hướng dẫn ở mục 1, 2 trong phần Khám phá để luyện tập thao tác chuột với phần mềm Basic Mouse Skills. – Nhận biết kết quả luyện tập sau khi hoàn thành mức 5.  Bài tập 2. Học sinh đăng nhập vào trang web thieunhivietnam.vn và sử dụng thao tác lăn nút cuộn để xem nội dung trang web. Hướng dẫn, gợi ý của GV: – |

**--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**TUẦN 29**

**BÀI 12. THỰC HIỆN CÔNG VIỆC THEO CÁC BƯỚC**

**A. Yêu cầu cần đạt:**

Học sinh nêu được một số công việc hàng ngày được thực hiện theo từng bước, mỗi bước là một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp thứ tự.

1. **Năng lực chung**:

* Tự chủ - tự học.
* Giao tiếp - hợp tác.
* Giải quyết vấn đề - sáng tạo.

1. **Năng lực tin học:**

* Biết thứ tự các bước khi thực hiện môt bài tập Tin học.
* Vận dụng để giải quyết các vấn đề trong thực tế: các bước tạo thư mục, các bước tìm kiếm thông tin trên internet…

1. **Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm.

**B. Thiết bị dạy học:**

**1. Giáo viên:** Máy tính, máy chiếu, phần mềm NetopSchool.

**2. Học sinh:** Máy tính, sách giáo khoa, đồ dùng học tập.

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG  Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh và bước đầu tìm hiểu bài học | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| - Chia nhóm đôi, yêu cầu học sinh tham khảo sách, thảo luận và trả lời các câu hỏi vào giấy A4:  + Bạn nhỏ đang thực hiện công việc gì?  + Em hãy nêu lại các bước thực hiện công việc đó?  + Theo em có thể thay đổi thứ tự các bước mà vẫn làm tốt công việc đó không?  - Mời các nhóm trưng bài kết quả, các bạn khác cho ý kiến.  - Nhận xét, khen thưởng những nhóm làm việc, cho kết quả đúng và chốt ý: Khi làm một công việc nào đó, cần thực hiện đúng các bước để đạt kết quả tốt nhất. Nếu chúng ta bỏ quả hay làm ngược thứ tự các bước có thể công việc sẽ không hoàn thành hoặc sẽ cho kết quả không mong muốn. | | - Lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.  - Kết quả mong muốn:  + Bạn nhỏ muốn tưới nước cho cây.  + Các bước theo thứ tự là: lấy bình tưới, đổ nước vào bình tưới, tưới nước cho cây.  + Các bước trên không thể thay đổi.  - Các nhóm trưng bày kết quả thảo luận của nhóm và giải thích.  - Các bạn nhóm khác đóng góp ý kiến.  -Lắng nghe. |
| **HOẠT ĐỘNG 2: KHÁM PHÁ**  **Mục tiêu: Học sinh biết chia nhỏ công việc để thực hiện, nêu được các bước thực hiện một số công việc trên máy tính.** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| - Giới thiệu kiến thức: Trước khi thực hiện một công việc nào đó, chúng ta cần biết cách thức hay công cụ gì để thực hiện và kết quả cần đạt của công việc đó.  - Yêu cầu HS quan sát sách hình 2 trang 69 và lưu ý: trước hết phải xác định công việc cần làm và kết quả cuối cùng. Từ đó, ta chia thành các công việc nhỏ hơn (các bước) để thực hiện với sự trợ giúp của máy tính.  - Yêu cầu HS sắp xếp lại thứ tự các bước cần thực hiện ở hình 2.    - Mời một số HS trình bày kết quả. Cho các bạn khác nhận xét kết quả.  - Nhận xét và tuyên dương HS làm tốt.  - Yêu cầu HS sắp xếp lại thứ tự các bước cần thực hiện ở hình 3.    - Mời một số HS trình bày kết quả. Cho các bạn khác nhận xét kết quả.  - Nhận xét và tuyên dương HS làm tốt.  - Yêu cầu HS sắp xếp lại thứ tự các bước cần thực hiện ở hình 4.    - Mời một số HS trình bày kết quả. Cho các bạn khác nhận xét kết quả.  - Nhận xét và tuyên dương HS làm tốt.  - Chốt ý: Một số công việc hàng ngày được thực hiện theo từng bước, mỗi bước làm một việc nhỏ hơn, các bước phải được sắp xếp theo thứ tự. | - Lắng nghe và quan sát  - Lắng nghe và quan sát.  - Lắng nghe và thực hiện yêu cầu của GV.  - Kết quả mong muốn: đúng thứ tự các bước 2c 🡪 2b 🡪 2a.  - Trình bày kết quả thực hiện.  - Nhận xét kết quả của bạn.  - Lắng nghe và thực hiện yêu cầu của GV.  - Kết quả mong muốn: đúng thứ tự các bước 3d 🡪 3a 🡪 3c 🡪 3b.  - Trình bày kết quả thực hiện.  - Nhận xét kết quả của bạn.  - Lắng nghe và thực hiện yêu cầu của GV.  - Kết quả mong muốn: đúng thứ tự các bước 4a 🡪 4b 🡪 4c.  - Trình bày kết quả thực hiện.  - Nhận xét kết quả của bạn.  - Lắng nghe và ghi nhớ. | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Mục tiêu: Giúp HS biết xác định được các bước thực hiện công việc với sự hỗ trợ của máy tính** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| - Yêu cầu HS quan sát sách, hình 5 trang 71 và nêu lại các bước để tắt máy tính đúng cách.    - Gọi HS trình bày kết quả.  - Yêu cầu HS thực hiện các thao tác trên máy tinh của mình.  - Quan sát, nhận xét và đánh giá  - Yêu cầu HS quan sát sách, hình 7 trang 71 và sắp xếp lại thứ tự các hình.    - Mời một số HS trình bày kết quả. Cho các bạn khác nhận xét.  - Nhận xét và tuyên dương HS làm tốt. | - Lắng nghe, quan sát và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Kết quả mong muốn:  5b 🡪 5a 🡪 5c 🡪 5d  - Trình bày kết quả đã thực hiện.  - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Quan sát, lắng nghe.  - Quan sát, lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Kết quả mong muốn:  7a 🡪 7d 🡪 7b 🡪 7c  - Trình bày kết quả thực hiện.  - Nhận xét kết quả của bạn. | |
| **HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**  **Mục tiêu: Học sinh biết vận dụng kiến thức vào các tình huống trong thực tiễn.** | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | |
| - Chia nhóm nhỏ 4 – 6 bạn, yêu cầu nêu 3 công việc hàng ngày cần thực hiện theo từng bước vào giấy A4. Kể tên các công việc nhỏ hơn trong mỗi công việc và sắp xếp các việc nhỏ hơn này theo thứ tự thực hiện.  - Gợi ý một số công việc (vở bài tập trang 37).      - Gọi các nhóm trình bày kết quả.  - Cho các bạn khác nhận xét.  - Quan sát, nhận xét và đánh giá | **-**  Lắng nghe, quan sát và thực hiện theo yêu cầu của GV.  - Làm việc theo nhóm. Ghi nhận vào giấy A4.  - Các nhóm trưng bày kết quả thảo luận của nhóm và giải thích.  - Các bạn nhóm khác đóng góp ý kiến.  - Lắng nghe. | |

**---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**TUẦN 30**

**BÀI 13. CHIA VIỆC LỚN THÀNH VIỆC NHỎ**

**A. Yêu cầu cần đạt:**

1. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: tự thực hiện nhiệm vụ học tập của mình theo sự phân công, hướng dẫn.

2. Năng lực tin học:

- Nhận biết được việc chia một nhiệm vụ lớn thành những nhiệm vụ nhỏ hơn, để dễ hiểu và dễ thực hiện.

- Nêu được ví dụ về việc thường làm và có thể chia thành việc nhỏ hơn.

3. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: tính cần cù, hoàn thành từng nhiệm vụ của cá nhân của cá nhân.

- Trách nhiệm: tự giác và tích cực giải quyết các vấn đề trong cuôc sống.

**B. Đồ dùng dạy học:**

1. Giáo viên:

- Bài trình chiếu đa phương tiện; phần mềm quản lý lớp học Netsupport; Net of School.

Sách giáo khoa

2. Học sinh:

- Máy tính, sách giáo khoa

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động**  **Mục tiêu:** Giúp học sinh tính quan sát và thảo luận thông qua việc nhìn tranh. | | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** | |
| GV có thể nêu vấn đề để HS thảo luận:   * Các chú kiến muốn làm gì? * Các chú kiến làm thế nào để tha được chiếc lá to về tổ? Tại sao các chú kiến phải làm như vậy? | | HS phát biểu ý kiến, trao đổi về cách đàn kiến làm để tha chiếc lá to về tổ theo ngôn ngữ của HS.  Không khí lớp học sôi nổi, HS hào hứng vào bài học mới. | |
| **Hoạt động 2: Khám phá**  **Mục tiêu:** HS nêu được việc chia một nhiệm vụ lớn thành những nhiệm vụ nhỏ hơn là để dễ hiểu và dễ thực hiện hơn. | | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | | |
| Giáo viên cho học sinh đọc SGK nêu cách đàn kiến làm để tha chiếc lá lớn về tổ và lí do các chú kiến phải chia chiếc lá lớn thành các mảnh lá nhỏ.   * Các chú kiến có thể tha nguyên cả chiếc lá to về tổ không? * Việc tha từng mảnh lá nhỏ so với việc phải tha cả chiếc lá lớn thì việc nào dễ dàng hơn với kiến?   Qua việc chia nhiệm vụ lớn thành các nhiệm vụ nhỏ hơn ở trên, ta có thể rút ra điều gì? Mục đích của việc chia việc lớn thành việc nhỏ là gì? | HS làm việc nhóm, đọc kênh chữ, quan sát hình vẽ và thảo luận về:   * Cách các bạn nhỏ đã làm gì để dễ dàng hoàn thành công việc chuyển một số thùng sách to và nặng vào thư viện trường; nêu lí do các bạn nhỏ phải chia sách vào các túi nhỏ. * Thứ tự các bước để vẽ chiếc ô tô và việc chia thành các bước vẽ nhỏ giúp dễ hiểu hơn, dễ vẽ hơn. * Cách chia nhỏ để các phép tính đều trong phạm vi 1000, từ đó dễ dàng tính được giá trị biểu thức 103 X 9 - (900 + 27).   HS nêu được:  - Để chuyển thùng sách to và nặng vào thư viện, các bạn nhỏ chia sách vào các túi nhỏ để vận chuyển. Việc chia sách vào các túi nhỏ giúp các bạn nhỏ vận chuyển dễ dàng hơn.   * Khi chia việc vẽ ôtô thành các bước nhỏ thì việc vẽ ô tô trở nên dễ hiểu hơn và dễ thực hiện hơn. HS sắp xếp được các hình theo thứ tự để vẽ ôtô là: 3a, 3c, 3b, 3d, 3g, 3e, 3h, 3i. * Khi chia nhỏ thì việc tính giá trị biểu thức trở nên dễ dàng hơn. * HS nêu được việc chia một việc lớn thành những việc nhỏ hơn để dễ hiểu và dễ thực hiện hơn. | | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Học sinh hoàn thành bài giáo viên cho. | | | |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** |
| GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, thảo luận, bảo vệ ý kiến trước lớp để hoàn thành Bài tập  - Học sinh làm việc nhóm đôi, trao đổi, nêu cách chia công việc để chuyển góc học tập sang vị trí mới. | | | HS làm việc nhóm, thảo luận, bảo vệ ý kiến trước lớp để hoàn thành Bài tập |
| **Hoạt động 4: Vận dụng**  **Mục tiêu:** Học sinh biết chia việc lớn hằng ngày thành việc nhỏ để giải quyết.. | | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** | |
| GV hướng dẫn để HS nêu được nhiệm vụ và chia được thành những nhiệm vụ nhỏ hơn trong công việc hằng ngày để làm. | | HS làm việc nhóm, phát biểu thảo luận để đưa ra được các công việc thường ngày có thể chia thành việc nhỏ để dễ hiểu, dễ thực hiện hơn. | |

---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**TUẦN 31**

**BÀI 14. THỰC HIỆN CÔNG VIỆC THEO ĐIỀU KIỆN**

**A. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Năng lực chung:**

Thực hiện bài học này sẽ góp phần hình thành và phát triển một số thành tố năng lực chung của học sinh như sau:

* Năng lực tự chủ và tự học: HS có khả năng tự đọc SGK, kết hợp với gợi ý và dẫn dắt của GV để trả lời các câu hỏi về ba cấu trúc điều khiển.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS có khả năng hoạt động nhóm để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS đưa ra thêm một số ví dụ

**2. Năng lực tin học:**

* Sử dụng được cách nói ''Nếu ...thì ... '' để thể hiện một việc được hay không được thực hiện phụ thuộc vào một điều kiện nào đó.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Rèn luyện phẩm chất chăm chỉ, kiên trì và cẩn trọng trong học và tự học

- Trung thực: Sẵn sàng chia sẻ sản phẩm của mình cho các bạn góp ý, đánh giá.

- Ham học: Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác vào học tập và đời sống hằng ngày.

- Nhân ái, trách nhiệm: Tôn trọng và có trách nhiệm với các công việc được giao trong hoạt động nhóm.

**B. Đồ dùng dạy học:**

**1. Giáo viên:** SGK Tin học 3, SGV Tin học 3, máy chiếu, bảng lớn, giấy A4 để thảo luận nhóm, làm việc cá nhân.

**2. Học sinh:** Sách giáo khoa Tin học 3, Vở bài tập Tin học 3, đồ dùng học tập.

**C. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

**Hoạt động 1: Khởi động**

Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh khi vào bài học mới.

Học liệu: Hình1



| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** |
| --- | --- |
| * GV trình chiếu từng món đồ * Yêu cầu HS quan sát từng món đồ và cho biết món đồ có thể được sử dụng trong điều kiện thời tiết nào * Từ đó, HS đưa ra các lời khuyên phù hợp cho bạn Lan: cần hoặc không cần mang theo vật dụng nào theo tình hình thời tiết. * Một số thời tiết có thể gợi ý cho HS: nắng, mưa, nóng, … * GV mời vài nhóm trình bày ý của mình. * GV nhận xét chung. | * Học sinh quan sát và trả lời : nêu được điều kiện thời mà tiết món đồ được sử dụng * HS làm việc nhóm 2. * HS đặt ra được tình huống thời tiết và đưa ra được các lời khuyên bạn Lan cần hoặc không cần mang đi học vật dụng nào theo tình hình thời tiết đó. * HS trình bày * Lớp cùng theo dõi và nhận xét. |

**Hoạt động 2: Khám phá**

*Mục tiêu:* HS Biết sử dụng cách nói “Nếu … thì …” để thể hiện việc cần phải làm phụ thuộc vào điều kiện.

*Học liệu:* Hình 2

| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** |
| --- | --- |
| 1. GV hướng dẫn HS đọc ví dụ cách nói ''Nếu ... thì ...'' trong SGK và phát biểu lại lời khuyên (ở phần Khởi động) đối với bạn Lan bằng cách nói ''Nếu ... thì ...". 2. Tổ chức trò chơi ghép đôi với 3 tình huống ở hình 2: 3. GV hướng dẫn HS chốt kiến thức: | * gọi 4 HS thực hiện.   HS trong lớp chia thành nhóm ''Nếu'' và nhóm ''Thì'' để chơi trò chơi: Nhóm ''Nếu'' nói "Nếu + điều kiện'', nhóm ''Thì'' nói tiếp "Thì + việc hoặc hành động được thực hiện''.  Sau đó các nhóm đổi vai trò cho nhau. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

*Mục tiêu:* Giúp HS củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập

*Học liệu:* Bảng công việc



| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** |
| --- | --- |
| GV cho HS làm việc cá nhân, sử dụng cột “Điều kiện” và cột “Công việc” trong SGK để phát biểu trước lớp theo cách nói ''Nếu ... thì..." để hoàn thành bài tập ở phần Luyện tập.  – *Nếu* có máy tính kết nối Internet *thì* em xem phim hoạt hình trên Internet.  – *Nếu* có tiết Giáo dục thể chất *thì* em mặc đồng phục thể thao.  – *Nếu* bạn không làm được bài tập *thì* em giúp bạn làm được bài tập.  – *Nếu* cô giáo giảng bài *thì* em sẽ lắng nghe.  – *Nếu* người khác đang nói *thì* em không nói xen vào | HS làm việc cá nhân để chọn ra ba công việc mà việc thực hiện hay không thực hiện công việc sẽ phụ thuộc vào điều kiện và sử dụng cách nói “Nếu... thì...” để diễn đạt.  Hs nhận xét bảng mô tả của các bạn gọi để trả lời. |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

Mục tiêu: HS vận dụng cách nói “Nếu... thì...” vào các tình huống công việc trong cuộc sống.

| **Hoạt động Giáo viên** | **Hoạt động Học sinh** |
| --- | --- |
| * GV yêu cầu HS làm việc nhóm: Ghi ra giấy ba công việc và sử dụng cách nói “Nếu... thì...” để diễn đạt việc thực hiện hay không thực hiện phụ thuộc vào điều kiện. * GV gợi ý HS lấy ví dụ thực tiễn, gần gũi với HS. | * HS làm việc theo nhóm 2-3. |

--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**TUẦN 32, 33**

**BÀI 15. NHIỆM VỤ CỦA EM VÀ SỰ TRỢ GIÚP CỦA MÁY TÍNH**

# Yêu cầu cần đạt:

* Phát biểu được nhiệm vụ đặt ra bằng cách xác định những gì đã có sẵn, cần làm gì hay cần tạo ra sản phẩm nào.
* Chia được công việc cụ thể thành những việc nhỏ hơn.
* Thực hiện được nhiệm vụ có sử dụng máy tính.

# Năng lực chung

* Năng lực tự chủ và tự học: Học sinh tự hoàn thành nhiệm vụ học tập.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: Học sinh tích cực trao đổi, thảo luận với bạn trong nhóm, tự tin trình bày ý kiến để thực hiện được nhiệm vụ do giáo viên đặt ra.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học vận dụng vào bài tập, khám phá kiến thức qua các hoạt động học.

# Năng lực tin học:

* *NLa*: Đưa được ý tưởng và thực hiện được các thao tác xây dựng trang trình chiếu theo ý tưởng.
* *NLc*: Phân biệt được các bước tiến hành một nhiệm vụ đã cho.

# Phẩm chất

* Chăm chỉ

+ Đi học đầy đủ, đúng giờ.

+ Thường xuyên hoàn thành nhiệm vụ học tập.

+ Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học vào trong học tập

+ Ham học hỏi, tham gia các hoạt động.

* Trung thực

+ Thật thà, ngay thẳng trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày; mạnh dạn nói lên ý kiến của mình

+ Không đồng tình với các hành vi thiếu tập trung trong học tập.

* Trách nhiệm

+ Có trách nhiệm bảo vệ của công (giữ gìn và bảo vệ phòng máy).

+ Có trách nhiệm trong hoạt động tập thể: Tích cực tham gia các hoạt động học theo nhóm .

# Đồ dùng dạy học:

1. **Giáo viên:** Phòng máy, phiếu học tập, KHBD, slide bài giảng và sách giáo khoa.
2. **Học sinh:** Sách giáo khoa, dụng cụ học tập.

# Các hoạt động dạy học chủ yếu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Khởi động**  **Mục tiêu:** Học sinh biết và phát biểu được về nhiệm vụ thực hiện của từng bạn Trung, Mai. | | |
| **Hoạt động của GV** | | **Hoạt động của HS** |
| * GV yêu cầu học sinh đọc đoạn hội thoại giữa hai bạn Trung, Mai: * GV cho HS trao đổi nhóm đôi và đặt câu hỏi em hãy cho biết:   + Nhiệm vụ của bạn Mai là gì?  + Nhiệm vụ của bạn Trung là gì?   * GV chốt lại ý dẫn dắt vào bài mới. | | * HS chú ý lắng nghe yêu cầu GV và đọc đoạn hội thoại để tìm hiểu nhiệm vụ của hai bạn. * HS trao đổi với bạn để trả lời câu hỏi * HS nêu được nhiệm vụ của bạn Trung là tạo bài trình chiếu và để làm bài trình chiếu thì bạn Trung lấy nội dung mục 1 ở bài 3 trong SGK Tin học lớp 3. Nhiệm vụ của Mai là trình bày trước lớp và bạn Mai lấy bài trình chiếu từ bạn Trung. * HS chú ý lắng nghe, hào hứng vào bài học mới. |
| **Hoạt động 2: Khám phá**  **Mục tiêu:**   * Học sinh phát biểu được nhiệm vụ cụ thể bằng cách chỉ ra những gì đã có sẵn, việc cần làm hoặc sản phẩm cần tạo ra. * HS chia được một nhiệm vụ (hay công việc) thành những nhiệm vụ (hay việc) nhỏ hơn, trong đó có nhiệm vụ (việc) nhỏ cần sự trợ giúp của máy tính. | | | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | | |
| * GV đặt câu hỏi: Ta có thể mô tả nhiệm vụ của bạn Trung và của bạn Mai như thế nào? * GV gợi ý, hướng dẫn thêm cho học sinh việc xác định những gì đã có trước và sản phẩm cần tạo ra (việc cần làm) giúp ta biết rõ hơn công việc phải làm là gì, những điều kiện để hoàn thành công việc đó. * GV cho hoạt động nhóm và phát phiếu học tập và hướng dẫn cho các nhóm tìm thông tin để điền vào phiếu. * Gọi các nhóm trình bày ý kiến, cho nhận xét.   GV chốt kiến thức sau đó cho học sinh nêu nội dung ghi nhớ.   * GV gợi ý, định hướng và yêu cầu HS đọc SGK, quan sát Hình 6, Hình 7 trả lời câu hỏi sau:   - Để thực hiện nhiệm vụ cô giáo giao hai bạn Trung và Mai đã trao đổi với nhau để làm gì? Nhiệm vụ cô giáo giao đã được hai bạn chia thành mấy nhiệm vụ nhỏ?   * Công việc của bạn Trung có thể chia thành mấy việc nhỏ hơn? Đó là những việc nhỏ hơn nào? Trong các việc nhỏ hơn đó, việc nào cần đến sự GV yêu cầu HS hoàn thiện sơ đồ ở Hình 8 trong SGK và chỉ ra việc nào cần sử dụng máy tính. * Tương tự yêu cầu HS chia công việc của bạn Mai thành hai việc nhỏ hơn và chỉ ra việc nào cần sử dụng máy tính. * GV chốt kiến thức sau đó cho học sinh đọc to nội dung ghI nhớ. trợ giúp của máy tính? | * HS đọc và quan sát kênh chữ, kênh hình để mô tả nhiệm vụ của từng bạn. * HS phát biểu. * Nhiệm vụ của bạn Trung có thể mô tả như sau:   Những gì đã có trước: nội dung về một số máy tính thông dụng ở mục 1 bài 3.  Sản phẩm cần tạo ra: Bài trình chiếu   * Nhiệm vụ của bạn Mai có thể mô tả như sau:   Những gì đã có trước: Bài trình chiếu.  Việc cần làm: Trình bày trước lớp.   * HS làm việc nhóm, xác định những gì đã có trước và sản phẩm bạn Huy cần tạo ra; những gì đã có trước và việc cần làm của bạn Thuỷ và điền thông tin vào phiếu học tập. * Các nhóm trình bày và nhận xét. Hoàn thành được phiếu học tập như dưới đây.  |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Bạn thực hiện nhiệm vụ** | **Những gì đã có trước** | **Sản phẩm hoặc việc cần làm** | | Huy | Sách, vở, truyện thiếu nhi, đồ dùng học tập đã được sắp xếp vào thư viện của lớp. | Bài trình chiếu giới thiệu cách sắp xếp | | Thuỷ | Máy tính có phần mềm RapidTyping. | Luyện tập gõ bàn phím trên máy tính. |  * HS nêu ghi nhớ   “Một nhiệm vụ (hay công việc) có thể được mô tả bằng cách chỉ ra những gì đã có trước, những gì cần làm hay kết quả, sản phẩm cần tạo ra là gì.”   * HS đọc, quan sát theo hướng dẫn của GV. * HS chú ý lắng nghe và trả lời câu hỏi của GV. * HS trao đổi, phát biểu trước lớp để hoàn thiện sơ đồ ở Hình 8 trong SGK và chỉ ra việc nào cần sử dụng máy tính. * HS nêu ghi nhớ   “Có thể chia công việc thành những việc nhỏ hơn để phân công thực hiện và để dễ thực hiện.  Có những việc cần được thực hiện trên máy tính.” | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  **Mục tiêu:** Học sinh vận dụng các kiến thức đã học ở hai hoạt động trên để hoàn thành các bài ở phần Luyện tập. | |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * GV yêu cầu HS hoàn thành 3 bài tập ở phần Luyện tập.          * GV gọi HS phát biểu trình bày bài làm trước lớp, sau đó sửa bài. * GV sửa bài | * HS chú ý lắng nghe và hoàn thành các bài tập          * HS trình bày, các HS khác quan sát lắng nghe. * HS chú ý lắng nghe sửa bài và ghi nhận lại |